

Bản án số: 65/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 08- 8-2017.
V/v tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Đời.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Đức Hưng.
2. Bà Ký Bé Lại.

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Vẹn là Thư ký tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

Ngày 08 tháng 8 năm 2017, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 70/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2017 về tranh chấp ly hôn và nuôi con chung khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Ngô Thị L, sinh năm 1970 (có mặt).
Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.
2. Bị đơn: Ông Lê Thanh S, sinh năm 1970 (vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp V, xã M, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 03/4/2017, các văn bản kèm theo và tại phiên tòa bà Ngô Thị L trình bày:

Về hôn nhân: Năm 1989, bà và ông Lê Thanh S thành hôn và chung sống với nhau như vợ chồng, đến nay không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn, do không hòa hợp trong lối sống, bất đồng quan điểm, thường hay cự cãi, bà và ông S đã không còn chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 02 năm 2017 đến nay. Do không thể hàn gắn và tiếp tục chung sống. Nay bà yêu cầu ly hôn ông S.

Về con chung: Bà và ông Lê Thanh S có 03 người con chung tên là Lê Thị L (giới tính nữ), sinh năm 1990, Lê Ngọc Y (giới tính nữ), sinh ngày 20/10/1999 và Lê Ngọc B (giới tính nữ), sinh ngày 13/10/2003. Hiện Lê Thị L đã thành niên, có khả năng tự lao động sinh sống nên không yêu cầu Tòa án xem xét. Bà yêu cầu nuôi Lê Ngọc B và Lê Ngọc Y, không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Bà và ông S tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Ông Lê Thanh S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia tố tụng tại tòa án, nhưng ông S vắng mặt không lý do, đồng thời không cung cấp lời khai, chứng cứ cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Vụ án tranh chấp ly hôn là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện, thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo lãnh thổ được quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Ông Lê Thanh S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai đến tham gia tố tụng tại phiên tòa, nhưng vắng mặt không lý do, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông S theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự là có căn cứ.

[3] Về hôn nhân: Năm 1989, bà Ngô Thị L và ông Lê Thanh S chung sống với nhau như vợ chồng, đến nay không đăng ký kết hôn tại Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, nên hôn nhân của bà L và ông S đã vi phạm về thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Vì vậy, quan hệ hôn nhân của bà L và ông S là không hợp pháp, nay xét không công nhận bà L và ông S là vợ chồng là có căn cứ theo khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Đối với con chung là Lê Thị L hiện tại đã thành niên, có khả năng tự lao động sinh sống nên không đặt ra xem xét. Bà L yêu cầu giao con là Lê Ngọc Y và Lê Ngọc B cho bà trực tiếp nuôi dưỡng, Lê Ngọc Y và Lê Ngọc B cũng có ý kiến được sống chung với mẹ, việc bà L yêu cầu được trực tiếp nuôi con thì ông S không có ý kiến phản đối, xét yêu cầu nuôi con của bà L như trên là không trái quy định pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của Lê Ngọc Y và Lê Ngọc B nên có căn cứ chấp nhận theo Điều 15 và khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Bà L không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản: Bà L yêu cầu tự thỏa thuận phân chia với ông S nên không đặt ra xem xét.

[6] Về nợ chung: Không có, nên không đặt ra xem xét.

[7] Đối với ông Lê Thanh S không có ý kiến phản bác, không phản tố và không có yêu cầu gì đối với yêu cầu khởi kiện của bà L nên không đặt ra xem xét.

[8] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Ngô Thị L phải chịu theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 9, 14, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng các Điều 28, 35, 39 và 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Không công nhận bà Ngô Thị L và ông Lê Thanh S là vợ chồng.

2. Giao Lê Ngọc Y (giới tính nữ), sinh ngày 20/10/1999 và Lê Ngọc B (giới tính nữ), sinh ngày 13/10/2003 cho bà Ngô Thị L chịu trách nhiệm tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Ngô Thị L là không yêu cầu ông Lê Thanh S cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lê Thanh S có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Ngô Thị L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0006478 ngày 12/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Bà L đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bà Ngô Thị L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Lê Thanh S vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ngọc Đồi